

### **Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật**

Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các nội dung quy định tại Chương V, thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và các yêu cầu khác nêu trong E-HSMT. Căn cứ vào từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công;

- Tiến độ thi công;

- Cách thức quản lý dự án bao gồm: tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường; các biện pháp bảo đảm chất lượng; bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động;

- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì;

- Các yếu tố thân thiện môi trường (nếu có) gồm việc sử dụng các vật tư, vật liệu, biện pháp tổ chức thi công, dây chuyền, công nghệ thi công và các yếu tố khác (nếu có);

- Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP;

- Các yếu tố cần thiết khác;

Chủ đầu tư được yêu cầu về nhãn hiệu theo nhóm nhãn hiệu cho nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác (đầu vào cho việc thi công theo quy định của pháp luật xây dựng các hạng mục công việc quy định trong hồ sơ mời thầu mà không phải là một hạng mục công việc của gói thầu). Nhà thầu được chào theo nhãn hiệu các nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác theo quy định trong hồ sơ mời thầu hoặc nhãn hiệu khác có chất lượng tương đương hoặc tốt hơn.

Ví dụ: nhóm nhãn hiệu đối với xi măng: xi măng Nghi Sơn, Bim Sơn, Bút Sơn, Hà Tiên, Vicem Hoàng Mai. Nhà thầu được chào theo 1 hoặc một số nhãn hiệu trong các nhãn hiệu này hoặc được chào nhãn hiệu khác có chất lượng xi măng tương đương hoặc tốt hơn. Trừ trường hợp do tính chất của gói thầu mà E-HSMT yêu cầu nhà thầu phải thực hiện theo đúng biện pháp thi công nêu trong E-HSMT, E-HSMT cần quy định nhà thầu được đề xuất biện pháp thi công khác với biện pháp thi công nêu trong E-HSMT. Chủ đầu tư không được đưa yêu cầu về khả năng huy động nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu trong yêu cầu về kỹ thuật nhằm loại bỏ nhà thầu.

#### **Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:**

Trường hợp sử dụng phương pháp đạt, không đạt, đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó. Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được

đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

### **BẢNG TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ VỀ KỸ THUẬT**

*(Chú ý: Nhà thầu cần phải trình bày theo thứ tự các nội dung yêu cầu và kiểm tra kỹ các nội dung trước khi nộp E-HSDT. Việc trình bày không theo thứ tự dẫn đến bỏ sót nội dung thì nhà thầu tự chịu trách nhiệm và không được khiếu nại về sau.)*

**1. Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công:**

<i>Nội dung yêu cầu</i>	<i>Mức độ đáp ứng</i>	
1.1. Công tác chuẩn bị khởi công công trình	Nêu đầy đủ, hợp lý và khả thi.	<b>Đạt</b>
	Nêu không đầy đủ, không hợp lý hoặc không nêu.	<b>Không đạt</b>
1.2. Tổ chức mặt bằng công trường (phù hợp theo bản vẽ thiết kế thi công được duyệt đính kèm) bao gồm yêu cầu các nội dung sau: (1) Kho bãi tập kết Thiết bị thi công; (2) Kho bãi tập kết vật liệu; (3) Lán trại. (4) Giải pháp cấp điện, nước, thông tin liên lạc	Có giải pháp kỹ thuật (bao gồm: thuyết minh và bản vẽ tổ chức mặt bằng thi công) theo yêu cầu, hợp lý và phù hợp với bản vẽ thiết kế thi công được duyệt của công trình này.	<b>Đạt</b>
	Không có hoặc có giải pháp kỹ thuật nhưng không theo yêu cầu hoặc không hợp lý hoặc không phù hợp với bản vẽ thiết kế thi công được duyệt của công trình này.	<b>Không đạt</b>
1.3. Sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự trên công trường và thuyết minh sơ đồ, ghi rõ trách nhiệm của từng thành viên.	Có sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự trên công trường và thuyết minh sơ đồ, ghi rõ trách nhiệm của từng thành viên theo yêu cầu và hợp lý (sơ đồ phải bao gồm đầy đủ tên tuổi và các chức danh nhân sự bố trí theo yêu cầu của E-HSMT cũng như các nhân sự khác tùy theo thực tế của nhà thầu).	<b>Đạt</b>
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	<b>Không đạt</b>
1.4. Công tác phát quang mặt bằng	- Có thuyết minh biện pháp thi công đầy đủ, khả thi, phù hợp với hồ sơ thiết kế. - Có bản vẽ biện pháp thi công phù hợp với thuyết minh.	<b>Đạt</b>
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	<b>Không đạt</b>
1.5. Công tác định vị	- Có thuyết minh biện pháp thi công đầy đủ, khả thi, phù hợp với hồ sơ thiết kế. - Có bản vẽ biện pháp thi công phù hợp với thuyết	<b>Đạt</b>

<i>Nội dung yêu cầu</i>	<i>Mức độ đáp ứng</i>	
	minh.	
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	<b>Không đạt</b>
1.6. Công tác thi công đóng cừ tràm gia cố	- Có thuyết minh biện pháp thi công đầy đủ, khả thi, phù hợp với hồ sơ thiết kế. - Có bản vẽ biện pháp thi công phù hợp với thuyết minh.	<b>Đạt</b>
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	<b>Không đạt</b>
1.7. Công tác thi công đào xúc đất để đắp đê bằng máy đào	- Có thuyết minh biện pháp thi công đầy đủ, khả thi, phù hợp với hồ sơ thiết kế. - Có bản vẽ biện pháp thi công phù hợp với thuyết minh.	<b>Đạt</b>
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	<b>Không đạt</b>
1.8. Công tác thi công đào nền đường	- Có thuyết minh biện pháp thi công đầy đủ, khả thi, phù hợp với hồ sơ thiết kế. - Có bản vẽ biện pháp thi công phù hợp với thuyết minh.	<b>Đạt</b>
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	<b>Không đạt</b>
1.9. Công tác thi công đắp lè đường	- Có thuyết minh biện pháp thi công đầy đủ, khả thi, phù hợp với hồ sơ thiết kế. - Có bản vẽ biện pháp thi công phù hợp với thuyết minh.	<b>Đạt</b>
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	<b>Không đạt</b>
1.10. Công tác thi công móng cấp phối đá dăm	- Có thuyết minh biện pháp thi công đầy đủ, khả thi, phù hợp với hồ sơ thiết kế. - Có bản vẽ biện pháp thi công phù hợp với thuyết minh.	<b>Đạt</b>
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	<b>Không đạt</b>
1.11. Công tác đảm bảo an toàn giao thông khi thi công công trình.	- Có thuyết minh biện pháp thi công đầy đủ, khả thi, phù hợp với hồ sơ thiết kế. - Có bản vẽ biện pháp thi công phù hợp với thuyết minh.	<b>Đạt</b>
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	<b>Không đạt</b>

<i>Nội dung yêu cầu</i>	<i>Mức độ đáp ứng</i>	
<b>Kết luận</b>	Đáp ứng tất cả các yêu cầu trên.	<b>Đạt</b>
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	<b>Không đạt</b>

## 2. Tiến độ thi công:

<i>Nội dung yêu cầu</i>	<i>Mức độ đáp ứng</i>	
2.1. Thời gian thi công: đảm bảo thời gian thi công không quá <b>120 ngày</b> .	Đề xuất thời gian thi công không vượt quá số ngày yêu cầu.	<b>Đạt</b>
	Đề xuất về thời gian thi công vượt quá số ngày yêu cầu.	<b>Không đạt</b>
2.2. Kế hoạch tiến độ thi công.	Có bảng kế hoạch tiến độ thi công thể hiện nội dung công việc một cách chi tiết, hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu thời gian thi công của E-HSMT.	<b>Đạt</b>
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đầy đủ yêu cầu nêu trên.	<b>Không đạt</b>
2.3 Kế hoạch huy động công nhân.	Có bảng kế hoạch huy động công nhân và có biểu đồ huy động công nhân phù hợp với kế hoạch tiến độ thi công, có thể hiện rõ số lượng công nhân huy động cho công trình này.	<b>Đạt</b>
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đầy đủ yêu cầu nêu trên.	<b>Không đạt</b>
2.4 Kế hoạch huy động máy móc thiết bị thi công.	Có bảng kế hoạch huy động máy móc thiết bị thi công và có biểu đồ huy động máy móc thiết bị thi công phù hợp với kế hoạch tiến độ thi công, có thể hiện rõ số lượng máy móc thiết bị thi công huy động cho công trình này.	<b>Đạt</b>
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đầy đủ yêu cầu nêu trên.	<b>Không đạt</b>
2.5. Kế hoạch huy động vật tư vật liệu.	Có bảng kế hoạch huy động vật tư, vật liệu và có biểu đồ huy động vật tư, vật liệu (quy định tại mục 6.1 thuộc Bảng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật này) hợp lý, khả thi, phù hợp với biểu tiến độ thi công, đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	<b>Đạt</b>
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đầy đủ yêu cầu nêu trên.	<b>Không đạt</b>
<b>Kết luận</b>	Đáp ứng tất cả các yêu cầu trên.	<b>Đạt</b>

<i>Nội dung yêu cầu</i>	<i>Mức độ đáp ứng</i>	
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	<b>Không đạt</b>

### **3. Cách thức quản lý dự án của nhà thầu:**

<i>Nội dung yêu cầu</i>	<i>Mức độ đáp ứng</i>	
3.1 Công tác chuẩn bị thi công: Chuẩn bị tại văn phòng và chuẩn bị tại hiện trường.	Có công tác chuẩn bị hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng và các quy trình quy phạm hiện hành và các văn bản pháp luật về xây dựng.	<b>Đạt</b>
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đầy đủ yêu cầu nêu trên.	<b>Không đạt</b>
3.2 Trình bày thuyết minh kế hoạch kiểm tra, thí nghiệm, nghiệm thu và báo cáo chủ đầu tư về chất lượng, tiến độ, khối lượng, an toàn...phù hợp theo quy định, hồ sơ thiết kế, tiến độ và biện pháp kỹ thuật của nhà thầu.	Có trình bày kế hoạch kiểm tra, thí nghiệm, nghiệm thu và báo cáo chủ đầu tư về chất lượng, tiến độ, khối lượng, an toàn đầy đủ, hợp lý, phù hợp và rõ ràng.	<b>Đạt</b>
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đầy đủ yêu cầu nêu trên.	<b>Không đạt</b>
3.3 Quy trình quản lý chất lượng cho từng công tác thi công	Nhà thầu phải trình bày đầy đủ quy trình quản lý chất lượng cho từng công tác thi công theo công việc của E-HSMT.	<b>Đạt</b>
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đầy đủ yêu cầu nêu trên.	<b>Không đạt</b>
3.4 Biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công (các quy trình kiểm tra chất lượng vật tư, tiếp nhận, lưu kho, bảo quản).	Có nêu đầy đủ và hợp lý, khả thi và phù hợp với biện pháp thi công.	<b>Đạt</b>
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đầy đủ yêu cầu nêu trên.	<b>Không đạt</b>
3.5 Biện pháp bảo quản vật tư, vật liệu, thiết bị khi mưa bão.	Có biện pháp bảo quản vật tư, vật liệu, thiết bị khi mưa bão hợp lý, khả thi tại công trình.	<b>Đạt</b>
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đầy đủ yêu cầu nêu trên.	<b>Không đạt</b>
3.6 Sơ đồ quản lý chất lượng và bộ phận quản	- Có sơ đồ quản lý chất lượng rõ ràng, hợp lý. - Có thuyết minh quyền hạn và nghĩa vụ của bộ phận	<b>Đạt</b>

<i>Nội dung yêu cầu</i>	<i>Mức độ đáp ứng</i>	
lý chất lượng.	quản lý chất lượng rõ ràng.	
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đầy đủ yêu cầu nêu trên.	<b>Không đạt</b>
3.7 Biện pháp, quy trình quản lý tài liệu, Hồ sơ, nghiệm thu, thanh quyết toán.	Có đầy đủ giải pháp hợp lý biện pháp, quy trình quản lý tài liệu: Hồ sơ, nghiệm thu, thanh quyết toán đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói thầu.	<b>Đạt</b>
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đầy đủ yêu cầu nêu trên.	<b>Không đạt</b>
3.8 Biện pháp đảm bảo Tiến độ thi công xây dựng công trình	Có thuyết minh đề xuất các biện pháp đảm bảo Tiến độ thi công xây dựng công trình hợp lý, khả thi và phù hợp với quy mô của gói thầu.	<b>Đạt</b>
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đầy đủ yêu cầu nêu trên.	<b>Không đạt</b>
3.9 Nhật ký thi công xây dựng công trình và bản vẽ hoàn công	Có thuyết minh triển khai thực hiện nội dung nhật ký thi công xây dựng công trình và bản vẽ hoàn công phù hợp với quy định của pháp luật về xây dựng hiện hành.	<b>Đạt</b>
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đầy đủ yêu cầu nêu trên.	<b>Không đạt</b>
3.10 Tiếp nhận và quản lý mặt bằng xây dựng, bảo quản mốc định vị và mốc giới công trình, quản lý công trường xây dựng theo quy định	Có thuyết minh đầy đủ biện pháp tiếp nhận và quản lý mặt bằng xây dựng, bảo quản mốc định vị và mốc giới công trình, quản lý công trường xây dựng hợp lý, khả thi và phù hợp với quy mô của gói thầu.	<b>Đạt</b>
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đầy đủ yêu cầu nêu trên.	<b>Không đạt</b>
3.11 Biện pháp an toàn lao động bao gồm các nội dung sau: - Tổ chức thực hiện và kiểm tra an toàn lao động. - Biện pháp bảo đảm an toàn lao động cho từng công đoạn thi công. - Biện pháp bảo đảm an toàn trong sử dụng xe máy xây dựng; An toàn giao thông ra vào công trường	Có biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp theo yêu cầu.	<b>Đạt</b>
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đầy đủ yêu cầu nêu trên.	<b>Không đạt</b>

<i>Nội dung yêu cầu</i>	<i>Mức độ đáp ứng</i>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Biện pháp bảo đảm an toàn trong bốc xếp và vận chuyển trong công trường</li> <li>- Bảo đảm an ninh công trường, quản lý nhân sự, thiết bị.</li> </ul>		
<p>3.12 Biện pháp phòng cháy, chữa cháy bao gồm các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quy định, quy phạm tiêu chuẩn.</li> <li>- Các giải pháp, biện pháp ngăn ngừa nguy cơ xảy ra cháy, nổ.</li> <li>- Các giải pháp, biện pháp, trang bị phương tiện phòng chống cháy, nổ.</li> <li>- Tổ chức bộ máy quản lý hệ thống phòng chống cháy nổ.</li> </ul>	<p>Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp theo yêu cầu.</p>	<b>Đạt</b>
	<p>Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đầy đủ yêu cầu nêu trên.</p>	<b>Không đạt</b>
<p>3.13 Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường gồm các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm soát bụi, nhiệt, tiếng ồn, độ rung, ánh sáng.</li> <li>- Kiểm soát rò rỉ, rơi vãi, gây ô nhiễm môi trường trong quá trình vận chuyển vật liệu, chất thải</li> <li>- Kiểm soát nước thải.</li> <li>- Kiểm soát đất, bùn thải.</li> <li>- Kiểm soát chất thải rắn.</li> </ul>	<p>Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp theo yêu cầu.</p>	<b>Đạt</b>
	<p>Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đầy đủ yêu cầu nêu trên.</p>	<b>Không đạt</b>
<b>Kết luận</b>	<p>Đáp ứng tất cả các yêu cầu trên.</p>	<b>Đạt</b>
	<p>Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu</p>	<b>Không đạt</b>

<i>Nội dung yêu cầu</i>	<i>Mức độ đáp ứng</i>	
	trên.	

#### **4. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì:**

<i>Nội dung yêu cầu</i>	<i>Mức độ đáp ứng</i>	
4.1. Bảo hành: Thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng <b>12 tháng</b> .	Có đề xuất thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng <b>12 tháng</b> .	<b>Đạt</b>
	Không đề xuất hoặc có đề xuất không đáp ứng theo yêu cầu.	<b>Không đạt</b>
4.2. Bảo trì: Kế hoạch bảo trì trong thời gian bảo hành.	Có thuyết minh biện pháp bảo trì, khắc phục sửa chữa trong thời gian bảo hành.	<b>Đạt</b>
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	<b>Không đạt</b>
<b>Kết luận</b>	Đáp ứng tất cả các yêu cầu trên.	<b>Đạt</b>
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	<b>Không đạt</b>

#### **5. Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu:**

<i>Nội dung yêu cầu</i>	<i>Mức độ đáp ứng</i>	
5.1. Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu.	<p>Nhà thầu nộp cam kết không có hành vi nào vi phạm các nội dung sau đây (thuộc Nghị định số 214/2025/NĐ-CP):</p> <p>a) Nhà thầu không tiến hành hoặc từ chối đối chiếu tài liệu hoặc đã đối chiếu tài liệu nhưng từ chối hoặc không ký biên bản đối chiếu tài liệu trong thời gian có hiệu lực của hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất khi được mời đối chiếu tài liệu;</p> <p>b) Nhà thầu không tiến hành hoặc từ chối thương thảo hợp đồng (nếu có) hoặc đã tiến hành nhưng từ chối hoặc không ký kết biên bản thương thảo hợp đồng trong thời gian có hiệu lực của hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất khi được mời vào thương thảo hợp đồng, trừ trường hợp quy định tại khoản 7 Điều 45 của Nghị định này;</p> <p>c) Nhà thầu được lựa chọn trúng thầu nhưng không tiến hành hoặc từ chối tiến hành hoàn thiện hợp đồng, thỏa thuận khung hoặc không ký kết hợp đồng, thỏa thuận khung, trừ trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 34 của Nghị định này;</p> <p>d) Nhà thầu đã ký thỏa thuận khung nhưng không tiến hành hoặc từ chối hoàn thiện hợp đồng hoặc không ký kết hợp đồng.</p> <p>đ) Nhà thầu rút hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất sau thời điểm đóng thầu và trong thời gian có hiệu lực của hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất;</p>	<b>Đạt</b>

<i>Nội dung yêu cầu</i>	<i>Mức độ đáp ứng</i>	
	<p>e) Nhà thầu không nộp bản gốc bảo đảm dự thầu theo yêu cầu của chủ đầu tư hoặc không nộp tiền mặt, séc bảo chi, thư bảo lãnh dự thầu hoặc giấy chứng nhận bảo hiểm bảo lãnh theo quy định của pháp luật về đấu thầu;</p> <p>g) Nhà thầu không thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng;</p> <p>h) Nhà thầu từ chối hoặc không xác nhận về việc chấp thuận được trao hợp đồng trong thời gian tối đa 03 ngày làm việc kể từ ngày chủ đầu tư mời nhà thầu xác nhận về việc chấp thuận được trao hợp đồng trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia hoặc đã trúng thầu nhưng không thực hiện theo cam kết trong đơn dự thầu đối với chào giá trực tuyến rút gọn;</p> <p>i) Nhà thầu không bố trí được nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu để thực hiện gói thầu xây lắp, PC, phần xây lắp trong gói thầu EC theo cam kết trong đơn dự thầu đối với đấu thầu trong nước.</p>	
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	<b>Không đạt</b>
<b>Kết luận</b>	Đáp ứng tất cả các yêu cầu trên.	<b>Đạt</b>
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	<b>Không đạt</b>

#### **6. Các yếu tố cần thiết khác:**

<b>Nội dung yêu cầu</b>	<b>Mức độ đáp ứng</b>	
<p>6.1 Đối với các vật tư, vật liệu chính:</p> <p>(1) Cừ tràm L=4,5m</p> <p>(2) Đá cấp phối 0*4</p> <p>(3) Thép đường kính 6mm</p>	<p>- Nhà thầu nộp bản scan màu từ bản gốc hoặc chứng thực: Hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung cấp cho tất cả các loại vật tư vật liệu theo yêu cầu. Hợp đồng nguyên tắc phải ghi rõ là hợp đồng dành riêng cho gói thầu này không dùng chung cho các dự án hoặc công trình khác của nhà thầu.</p> <p>- Nhà thầu nộp bản scan màu từ bản gốc hoặc chứng thực: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc đăng ký doanh nghiệp của đơn vị cung cấp.</p> <p>- Đối với vật tư đá Nhà thầu phải có cam kết cung ứng khối lượng đá dành riêng cho công trình này và có giấy phép khai thác khoáng sản đá còn thời hạn và trữ lượng khai thác được duyệt trong năm ứng với khối lượng theo yêu cầu (trường hợp trữ</p>	<b>Đạt</b>

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	<p>lượng khai thác trong năm đã khai thác một phần thì khối lượng còn lại phải đảm bảo đáp ứng đủ theo khối lượng trên hoặc phải cung cấp thêm hợp đồng nguyên tắc với đơn vị thứ ba được phép khai thác (nếu nhà thầu có năng lực tự cung cấp) hoặc có hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung ứng (đơn vị cung ứng phải có giấy đăng ký kinh doanh mặt hàng tương ứng, có giấy phép khai thác khoáng sản đá còn thời hạn hoặc hợp đồng mua bán với nhà nhập khẩu trong trường hợp sử dụng đá nhập khẩu từ nước ngoài để cung cấp cho công trình này và có cam kết cung ứng khối lượng dành riêng cho công trình này)</p>	
	<p>Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đầy đủ các yêu cầu trên.</p>	<p><b>Không đạt</b></p>
<p>6.2 Nguồn vật tư, vật liệu cung cấp cho công trình, chất lượng vật tư vật liệu và phương án vận chuyển đến chân công trình.</p>	<p>- Nhà thầu có thuyết minh giải pháp cung ứng vật tư vật liệu và nêu rõ nguồn cung cấp vật tư vật liệu đảm bảo hợp lý khả thi và đề xuất phương án vận chuyển đến chân công trình.</p> <p>- Có biện pháp cung ứng vật tư, vật liệu khi biến động giá hoặc khan hiếm phù hợp với biện pháp tổ chức thi công.</p>	<p><b>Đạt</b></p>
	<p>Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đầy đủ các yêu cầu trên.</p>	<p><b>Không đạt</b></p>
<p>6.3 Cam kết của nhà thầu.</p>	<p>Nhà thầu nộp bản cam kết có các nội dung sau:</p> <p>- Cam kết trình bày thuyết minh biện pháp thi công theo đúng thứ tự các nội dung yêu cầu thuộc bảng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.</p> <p>- Cam kết bản vẽ biện pháp thi công là do chính nhà thầu thực hiện, không sao chép của đơn vị khác.</p> <p>- Cam kết vật tư vật liệu sử dụng đáp ứng đầy đủ tất cả các yêu cầu về kỹ thuật quy định trong hồ sơ thiết kế, tiêu chuẩn kỹ thuật, quy trình thiết kế, thi công, nghiệm thu hiện hành.</p> <p>- Cam kết huy động đúng và đầy đủ nhân sự chủ chốt đã đề xuất trong E-HSDT nếu trúng thầu.</p>	<p><b>Đạt</b></p>

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	- Cam kết huy động đúng và đầy đủ máy móc thiết bị chủ yếu đã đề xuất trong E-HSDT nếu trúng thầu.	
	Không có cam kết hoặc có cam kết nhưng không đủ các yêu cầu, không thực hiện theo nội dung như đã cam kết.	<b><i>Không đạt</i></b>
<b>Kết luận</b>	Đáp ứng các yêu cầu trên.	<b>Đạt</b>
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	<b><i>Không đạt</i></b>

#### **Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính**

##### **Phương pháp giá thấp nhất:**

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu;

Bước 2. Hiệu chỉnh sai lệch thừa (thực hiện theo quy định tại Mục 28 E-CDNT);

Bước 3. Xác định giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa (nếu có), trừ đi giá trị giảm giá (nếu có);

Bước 4. Xác định ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 29 E-CDNT

Bước 5. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa (nếu có), trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), sau ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

Trường hợp chủ đầu tư đưa ra các khoản tạm tính thì phân chi phí cho các khoản tạm tính, trong đó bao gồm chi phí công nhật sẽ được tách riêng và không được xem xét trong quá trình đánh giá E-HSDT để so sánh, xếp hạng các E-HSDT

##### **Mục 5. Phương án kỹ thuật thay thế trong E-HSDT (nếu có)**

Không áp dụng.